

*

Số: 10 -NQ/ThU

NGHỊ QUYẾT

**Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh,
xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2023**

PHẦN THỨ NHẤT

Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022

I. Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản

Năm 2022 có ý nghĩa quan trọng trong thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 theo Nghị quyết Đại hội thành phố Bảo Lộc lần thứ VI. Thành ủy đã xác định chủ đề năm 2022: *“Nêu cao vai trò gương mẫu, kỷ cương, trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, đổi mới sáng tạo, kiên định và quyết tâm đưa thành phố sang trạng thái bình thường mới, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, vừa đảm bảo mục tiêu về bảo vệ sức khỏe nhân dân, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI; đã ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình hành động số 32-CTr/ThU ngày 27/01/2022 thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 12/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về phát triển thành phố Bảo Lộc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045” và Nghị quyết số 08-NQ/ThU ngày 15/12/2021, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện.*

Các nội dung quan trọng về kinh tế - xã hội được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện như: tăng cường sự lãnh, chỉ đạo của Đảng, tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 vừa khôi phục phát triển kinh tế - xã hội; chỉ đạo phối hợp cùng các sở ngành liên quan thực hiện các nhiệm vụ về quy hoạch; những định hướng về các mục tiêu, giải pháp chủ yếu nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư; các nhiệm vụ về đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị, xây dựng đô thị văn minh, xây dựng nông thôn mới; việc thực hiện đề án về thu ngân sách trên địa bàn; lãnh đạo thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, đảm bảo an sinh xã hội; công tác đảm bảo quốc phòng - an ninh...

- Tuy gặp nhiều khó khăn do tác động không thuận lợi của tình hình chung, song thành phố đã nỗ lực triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, đạt mức tăng trưởng khá. Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010) ước 2022 đạt 17.445 tỷ đồng, tăng 9,5% (trong đó: công nghiệp - xây dựng tăng 10,0%; dịch vụ tăng 11,2%; nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,3%). Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 5.551 tỷ đồng, vượt 0,9% và tăng 12,1%SCK. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 2.900 tỷ đồng, bằng 124% dự toán (trong đó: số thu do tỉnh quản lý đạt 1.715 tỷ đồng, bằng 117% dự toán; số thu do thành phố quản lý

đạt 1.181 tỷ đồng, bằng 135% dự toán). Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 176 triệu USD, giảm 12,8% so với cùng kỳ. Chi ngân sách bảo đảm theo kế hoạch tạo điều kiện để các cơ quan, đơn vị tự chủ về tài chính, thực hành tiết kiệm để bổ sung nguồn chi cho đầu tư phát triển. Thành phố nỗ lực thúc đẩy quá trình nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phường phát triển toàn diện, đầu tư hạ tầng đô thị, cơ sở vật chất phúc lợi xã hội, từ đó đã đạt 42/51 tiêu chuẩn thuộc các nhóm tiêu chí hạ tầng đô thị loại II.

- Các ngành giáo dục, y tế, văn hoá, thể dục - thể thao, lĩnh vực an sinh xã hội đã có nhiều chuyển biến tích cực, hoàn thành đạt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra. Cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học và các cơ sở y tế, thiết chế văn hoá được tăng cường, đáp ứng nhu cầu của nhân dân trên địa bàn, góp phần thực hiện đồng bộ các mục tiêu bảo đảm an sinh xã hội, tạo điều kiện nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của nhân dân thành phố. Đến nay, thành phố có 57/77 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 74% (trong đó 46/52 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 88,5%). Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân 90,4%. Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt 97,3%; thôn, tổ dân phố văn hóa đạt 100%; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, phường đạt chuẩn văn minh đô thị 100%. Hiện thành phố còn 198 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 0,42% và 597 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 1,26%. Giải quyết việc làm cho 5.300 lao động (NQThU trên 5000 lao động); tỷ lệ qua đào tạo đạt 65% (NQThU đạt trên 65%), trong đó, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 23,2%.

- Nhiệm vụ quân sự - quốc phòng được đảm bảo, thành phố đã tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ cho 03 đơn vị phường, xã theo kế hoạch. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm thực hiện tốt. Công tác phòng chống tham nhũng được thực hiện thường xuyên, kịp thời phát hiện và xử lý những vụ việc vi phạm theo quy định. Các cơ quan tư pháp phối hợp chặt chẽ thực hiện, góp phần nâng cao chất lượng đấu tranh, phòng chống tội phạm, điều tra, truy tố xét xử và công tác thi hành án trên địa bàn.

- Nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt được nhiều kết quả trên các lĩnh vực công tác về chính trị tư tưởng, công tác tuyên truyền, vận động quần chúng, công tác xây dựng tổ chức đảng, công tác kiểm tra, giám sát. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở Đảng được nâng lên; hiệu lực quản lý của chính quyền các cấp được đảm bảo. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2022 - 2025 theo đúng kế hoạch. Mặt trận và tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, góp phần thực hiện các nhiệm vụ chung của thành phố.

II. Những hạn chế tồn tại

Bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn những hạn chế tồn tại, đó là:

1. Kinh tế của thành phố vẫn tăng trưởng nhưng một số ngành sản xuất phát triển chưa thực sự ổn định. Tình hình sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp tại một số thời điểm còn gặp khó khăn do giá nguyên liệu đầu vào, xăng, dầu tăng cao; các sản phẩm chè chế biến, tơ lụa, hàng dệt may xuất khẩu gặp nhiều khó khăn trong thời điểm dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp từ đó dẫn đến kim ngạch xuất khẩu chưa đạt kế hoạch đề ra, ước đạt 176 triệu USD, giảm 12,8% so với cùng kỳ (NQThU 330 - 350 triệu USD).

Nguồn lực dành cho đầu tư, phát triển chưa được đảm bảo, khả năng nguồn vốn đầu tư từ ngân sách còn hạn hẹp; thu hút đầu tư có dấu hiệu tích cực nhưng kết quả còn có những hạn chế dẫn đến việc huy động các nguồn vốn đầu tư chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công tuy có nhiều cố gắng nhưng chưa đạt kế hoạch; chậm triển khai thực hiện 11 công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2020 - 2025; việc thực hiện khai thác, phát triển quỹ đất để tạo nguồn lực đầu tư phát triển còn lúng túng.

3. Công tác lập quy hoạch chung thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận đến năm 2040, quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030, quy hoạch chi tiết xây dựng một số khu vực... còn chậm đã ảnh hưởng đến công tác thu hút đầu tư thực hiện các chương trình trọng tâm, công trình, dự án trọng điểm, nhà ở xã hội, nhà ở thương mại trên địa bàn.

4. Công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị tuy có nhiều cố gắng nhưng vẫn để xảy ra nhiều trường hợp vi phạm; các cơ quan, đơn vị, phường, xã còn lúng túng trong việc xử lý đối với các trường hợp lấn chiếm, chiếm đoạt đất công, san lấp hồ, suối, san gạt đất nông nghiệp, xây dựng trái phép...; tình trạng khai thác khoáng sản không phép vẫn diễn ra. Công tác chỉnh trang đô thị, tôn tạo cảnh quan, vệ sinh môi trường, thu gom, xử lý rác thải còn nhiều hạn chế.

5. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn còn thiếu, chưa đồng bộ; một số trường chưa đủ diện tích đã ảnh hưởng đến kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia; một số vấn đề vướng mắc phát sinh tại một số trường học nhưng chưa được xử lý kịp thời. Công tác quản lý hành nghề y được tư nhân tuy có cố gắng nhưng chưa chặt chẽ. Công tác giảm nghèo tuy được quan tâm nhưng chưa thực sự bền vững; công tác giải quyết, thực hiện các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số thiếu tính đồng bộ. Còn tiềm ẩn những nguy cơ xung đột trong quan hệ giữa lao động và người sử dụng tại một số doanh nghiệp.

6. Việc thực hiện kế hoạch về chuyển đổi số, lập và thực hiện Đề án xây dựng thành phố thông minh, công tác cải cách hành chính chưa đạt yêu cầu đề ra.

7. Tình hình tội phạm, an ninh trật tự xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo còn nhiều hạn chế; tai nạn giao thông tăng so với cùng kỳ.

8. Quyết tâm chính trị, kỷ luật, kỷ cương chưa cao; cách thức, phương pháp làm việc, tiếp cận vấn đề của một số cơ quan, đơn vị còn nhiều hạn chế, thiếu tinh thần trách nhiệm, chưa chấp hành nghiêm ý kiến chỉ đạo của cấp trên.

9. Mặt trận và các đoàn thể tuy đã có nhiều nỗ lực trong công tác giám sát nhưng công tác phản biện xã hội chưa thực sự chủ động, hiệu quả. Chất lượng sinh hoạt ở một số tổ chức đảng chưa được đảm bảo. Việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức, chưa thiết thực và gắn với yêu cầu tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cán bộ, đảng viên. Kết nạp đảng viên mới chưa đạt chỉ tiêu

đề ra⁽¹⁾, chất lượng đảng viên mới kết nạp ở một số trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn dẫn đến phải xóa tên sau khi kết nạp.

*** Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế tồn tại nêu trên là:**

- *Về chủ quan:* Năng lực tổ chức, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành ở một số tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị, phường, xã còn có những hạn chế, thiếu đồng bộ, chưa chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình công tác. Một bộ phận cán bộ, công chức, đảng viên thiếu gương mẫu trong rèn luyện, phấn đấu, tinh thần tự phê bình và phê bình chưa cao, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa nghiêm, chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm, còn tâm lý tránh né, sợ trách nhiệm và đùn đẩy trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ được giao. Công tác tham mưu phối hợp với các sở, ngành của tỉnh để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đối với các lĩnh vực công tác của thành phố chưa kịp thời, hiệu quả.

- *Về khách quan:* Kinh tế - xã hội của thành phố bị tác động do những khó khăn chung của tình hình dịch bệnh kéo dài. Một số quy định của pháp luật còn chồng chéo, thay đổi thường xuyên, nhất là các quy định thuộc lĩnh vực đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng.

PHẦN THỨ HAI MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2023

Năm 2023, là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Dự báo tình hình kinh tế - xã hội có những thuận lợi nhưng cũng có nhiều khó khăn, thách thức.

Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 07/12/2022 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023; quán triệt chủ đề chung của Tỉnh ủy: ***“Quyết liệt, đồng bộ, đột phá; kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”***, Thành ủy xác định chủ đề năm 2023 của thành phố là: ***“Đoàn kết, kỷ luật, kỷ cương, nêu gương, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI”***.

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tập trung thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng, lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy các cấp từ thành phố đến cơ sở; củng cố khối đoàn kết, tạo sự đồng thuận, tăng cường kỷ luật, kỷ cương. Phối hợp với các sở, ngành của tỉnh để sớm trình duyệt và triển khai thực hiện Đồ án quy hoạch chung thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận đến năm 2040. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư, khắc phục mọi khó khăn, huy động mọi nguồn lực, thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hoàn thành

¹ Hiện nay, số lượng quần chúng được các tổ chức cơ sở đảng cử đi học các lớp nhận thức về Đảng có gần 1.000 trường hợp, tuy nhiên các TCCS đảng chưa quan tâm bồi dưỡng, tạo điều kiện để các đồng chí này rèn luyện, tu dưỡng, phấn đấu và giới thiệu kết nạp vào Đảng; năm 2022, các TCCS Đảng mới kết nạp được 88 đảng viên mới (KH kết nạp từ 100 - 120 đảng viên mới).

các chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng công tác xây dựng, chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt nhiệm vụ trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục - đào tạo, y tế, đảm bảo an sinh xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ngăn ngừa và phòng chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt nhiệm vụ về quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ tiêu kinh tế - xã hội

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất đạt từ 8,5 - 9,5%; trong đó công nghiệp - xây dựng tăng từ 9 - 11%, dịch vụ tăng 10 - 11%, nông - lâm nghiệp tăng 3,5 - 4,5%.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 3.204,250 tỷ đồng; trong đó, số thu do thành phố quản lý 1.225 tỷ đồng (thuế phí 611 tỷ đồng, thu từ đất - nhà 593,3 tỷ đồng, thu khác 18,7 tỷ đồng).
- Tổng kim ngạch xuất khẩu 330 - 350 triệu USD.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%.
- Phân đầu số hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trên địa bàn giảm xuống còn dưới 150 hộ (*giảm ít nhất 44 hộ so với năm 2022*); số hộ cận nghèo còn khoảng 560 hộ (*giảm từ 29 - 32 hộ so với năm 2022*).
- Giải quyết việc làm cho trên 6.000 lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 65% (*trong đó, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 24%*).
- Tăng 2 - 3 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, có từ 2 - 3 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và tăng thêm 2 - 3 trường tiểu học chăm sóc bán trú.
- Đạt tỷ lệ 8,6 bác sĩ/vạn dân, 30,2 giường bệnh/vạn dân; tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt trên 93,3%.
- Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt phần đầu trên 95%; trên 95% thôn, tổ văn hóa giữ vững danh hiệu khu dân cư văn hóa; có thêm một xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; có ít nhất 02 phường đạt chuẩn đô thị văn minh; phần đầu 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.
- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98%; tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt tỷ lệ 56%.
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom đạt 92% và phần đầu tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật là 25%.

2. Chỉ tiêu xây dựng Đảng - hệ thống chính trị

- Có từ 90% các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị, trong đó có từ 25% cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân có sản phẩm cụ thể được đánh giá cấp độ “đạt” theo yêu cầu.
- 100% cán bộ, đảng viên nghiêm túc thực hiện đăng ký, cam kết tu dưỡng rèn luyện về phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo

đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; Chỉ thị số 05-CT/TW và thực hiện trách nhiệm về nêu gương theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Có trên 80% tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 20% tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có TCCS đảng không hoàn thành nhiệm vụ.

- Kết nạp từ 110 - 120 đảng viên mới.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Quyết tâm tập trung chỉ đạo điều hành linh hoạt, hiệu quả, vượt qua khó khăn, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được xác định tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI và Chương trình hành động số 32-CTr/ThU ngày 27/01/2022 *thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 12/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về phát triển thành phố Bảo Lộc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045”*. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy về phát triển du lịch chất lượng cao, xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển nguồn nhân lực, phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, chuyển đổi số và cải cách hành chính, phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại... Tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI. Chỉ đạo khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của cả giai đoạn 2020 - 2025.

1. Về phát triển kinh tế

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện quan điểm chỉ đạo chung về chủ động, thích ứng linh hoạt, góp phần phục hồi nhanh và phát triển bền vững; triển khai đồng bộ, hiệu quả chương trình phòng, chống dịch Covid-19 và dịch bệnh mới phát sinh; không chủ quan, lơ là, chủ động sẵn sàng cho mọi tình huống, không để dịch bùng phát. Vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách để đẩy mạnh thu hút đầu tư, thúc đẩy các ngành kinh tế phát triển, nhất là việc tổ chức rà soát đánh giá cụ thể, đề xuất phương án triển khai thực hiện các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn đã được đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI.

- Tổ chức triển khai Kế hoạch số 80-KH/ThU ngày 05/10/2022 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về *phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030*. Tập trung phát triển các ngành công nghiệp chế biến truyền thống của địa phương, nhất là chế biến sâu các loại nông sản nhằm khai thác hiệu quả nguồn nguyên liệu tại chỗ. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực quản trị, xây dựng thương hiệu, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn, phát triển thị trường tiêu thụ trong nước và mở rộng thị trường xuất khẩu. Duy trì phát triển tiểu thủ công nghiệp, khôi phục các nghề truyền thống như dệt thổ cẩm, thêu lụa, đan mây tre, gỗ mỹ nghệ, sản

xuất nông cụ. Triển khai các thủ tục cần thiết để đề xuất chủ trương hình thành Khu công nghiệp Lộc Châu - Đại Lào.

- Tiếp tục phát triển, hoàn thiện hệ thống thương mại theo quy mô bao gồm các chợ, trung tâm thương mại, các dự án dịch vụ phục vụ sản xuất, bảo quản, lưu thông, tiêu thụ và xuất khẩu hàng hóa. Phát triển thương hiệu, tăng cường quảng bá, xúc tiến thương mại tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, nhất là các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh như: Trà, tơ lụa Bảo Lộc... Triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 51-CT/ThU ngày 27/10/2022 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 18 - NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về *phát triển du lịch chất lượng cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng*. Tăng cường thu hút đầu tư các dự án xây dựng khu nghỉ dưỡng, giải trí, phát triển mô hình đô thị xanh trong danh mục thu hút đầu tư nhằm phát huy lợi thế về khí hậu và các điều kiện tự nhiên của địa phương. Thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, thương mại điện tử, thanh toán điện tử tại các doanh nghiệp. Duy trì hiệu quả hoạt động của các ngân hàng thương mại, các tổ chức tín dụng; phát huy vai trò của các ngành bưu chính, viễn thông, dịch vụ vận tải... nhằm đáp ứng nhu cầu cho phát triển.

- Thực hiện các biện pháp duy trì diện tích nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất các loại cây trồng chính có thế mạnh của thành phố (trà, cà phê, dâu tằm, cây ăn quả) gắn với thực hiện chương trình OCOP. Nâng cao hiệu quả ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chương trình chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, tái canh cây cà phê, phát triển đàn bò sữa, bò thịt, phát triển sản xuất các loại cây trồng có giá trị cao như: nấm dược liệu, nấm thực phẩm, hoa và rau an toàn. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, quản lý chất lượng giống cây trồng, vật nuôi. Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 35-CT/ThU ngày 09/3/2022 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng*. Tổ chức thực hiện tốt đề án trồng rừng, trồng cây phân tán, cây xanh đô thị đảm bảo kế hoạch đề ra. Tăng cường kiểm tra, quản lý các công trình hồ, đập gắn với thực hiện nghiêm các giải pháp phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

- Thực hiện có hiệu quả các Đề án thu ngân sách trên địa bàn; đảm bảo thu ngân sách nhà nước, nuôi dưỡng và mở rộng nguồn thu để tạo nguồn thu ngân sách nhà nước năm 2023 với mục tiêu phấn đấu đạt và vượt dự toán được giao. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp chống thất thu thuế đối với hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản, hoạt động kinh doanh chuyển nhượng bất động sản và hoạt động kinh doanh vận tải... Điều hành chi ngân sách linh hoạt, hiệu quả; giảm chi 10% các khoản chi thường xuyên; hạn chế các khoản chi cho con người, chi chưa thật sự cần thiết.

2. Về quy hoạch, đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường và trật tự đô thị

- Xây dựng và triển khai kế hoạch của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 29-CTr/TU, ngày 15/6/2022 của Tỉnh ủy về *quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*; Chương

trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Phối hợp với các sở, ngành của tỉnh để sớm trình duyệt và tổ chức thực hiện Đồ án quy hoạch chung thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận đến năm 2040. Tiếp tục rà soát các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết nhằm đầu tư xây dựng hạ tầng đồng bộ theo kế hoạch đầu tư trung hạn; xây dựng và thực hiện Đề án nâng cao chất lượng hạ tầng các khu dân cư theo kế hoạch xây dựng đô thị văn minh, phùng phát triển toàn diện, xây dựng nông thôn mới gắn với xây dựng “*khu dân cư tiêu biểu*”, “*khu dân cư kiểu mẫu*”. Rà soát quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất phù hợp với các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển của từng ngành, lĩnh vực.

- Khẩn trương đẩy nhanh việc thực hiện 11 công trình trọng điểm. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư... để sớm thực hiện các dự án, công trình trọng điểm có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức làm việc chuyên đề, mời lãnh đạo các sở, ngành liên quan để cùng tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cụ thể. Giao nhiệm vụ cho từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố phụ trách; thành lập Tổ công tác thực hiện từng dự án, công trình, tạo bước đi, bước phát triển đột phá trong thời gian tới; cá thể hóa trách nhiệm để kịp thời khen thưởng, biểu dương cá nhân, cơ quan, đơn vị làm tốt và kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với cá nhân, tập thể không hoàn thành nhiệm vụ; phấn đấu hoàn thành chậm nhất trong năm 2025.

- Xác định công tác giải phóng mặt bằng, tái định canh, tái định cư phục vụ xây dựng đường cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương là nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2023 để tập trung thực hiện. Tiếp tục thực hiện và hoàn thành Dự án xây dựng Trụ sở HĐND - UBND thành phố, Dự án hồ Nam Phường 2; hoàn thành việc lập thủ tục và khởi công Dự án Khu sinh hoạt Thanh Thiếu Nhi thành phố và triển khai các dự án thuộc khu quy hoạch Văn hóa - Thể thao thành phố... Tiếp tục phối hợp triển khai Dự án phát triển hệ thống cấp nước, dự án xử lý nước thải từ nguồn vốn phù hợp. Kiến nghị để có giải pháp tháo gỡ khó khăn, tiếp tục thi công, hoàn thành và đưa vào sử dụng tuyến Quốc lộ 20 đoạn tránh qua thành phố Bảo Lộc và đẩy nhanh tiến độ triển khai tuyến đường tránh phía Tây thành phố. Cân đối nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo phân cấp, ưu tiên bố trí cho các công trình đã hoàn thành và các công trình chuyển tiếp; đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân các dự án, công trình sử dụng nguồn ngân sách do thành phố quản lý trong kế hoạch năm 2023.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị 12-CT/TU ngày 10/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Nghị quyết 09-NQ/ThU của Thành ủy “*Về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác quản lý đất đai và công tác đảm bảo trật tự đô thị, trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Bảo Lộc*” và các văn bản khác có liên quan về quản lý đất đai, trật tự xây dựng, trật tự đô thị, khoáng sản. Tổ chức rà soát các khu vực đất công trên địa bàn để quản lý chặt chẽ, đồng thời đề xuất tỉnh cho chủ trương sử

dụng hiệu quả phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố. Tập trung xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên, môi trường, xây dựng và trật tự đô thị, lấn chiếm đất công, đất 287, đặc biệt là các vụ việc nổi cộm đã được Ban Thường vụ Thành ủy kết luận tại nhiều kỳ họp.

Siết chặt công tác quản lý, bảo vệ môi trường, chấn chỉnh kịp thời việc người dân bỏ rác thải sinh hoạt không đúng quy định; nâng cao chất lượng thu gom, xử lý rác thải, có giải pháp triệt để không để xảy ra ùn ứ, gây ô nhiễm môi trường. Khảo sát, đề xuất vị trí, chuẩn bị công tác đầu tư khu vực xử lý rác thải mang tính lâu dài theo chủ trương của tỉnh.

3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 và chuẩn bị chu đáo các điều kiện cho năm học 2023 - 2024. Chú trọng bổ sung cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học, thực hiện các mục tiêu về xây dựng trường chuẩn quốc gia; ưu tiên cân đối, bố trí nguồn vốn từ ngân sách và huy động các nguồn lực xã hội hóa để bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, xây dựng phòng học chức năng nhằm đảm bảo tỷ lệ 01 lớp/01 phòng học và cơ sở vật chất thiết yếu cho các trường tổ chức bán trú như nơi ăn, nghỉ, nhà vệ sinh cho học sinh. Thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch về đổi mới nội dung chương trình giáo dục, thay sách giáo khoa theo chỉ đạo chung gắn với triển khai đồng bộ các giải pháp về nâng cao chất lượng dạy và học cả về giáo dục kiến thức khoa học và giáo dục thể chất. Quan tâm xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, rà soát, bổ sung đội ngũ để đảm bảo định mức giáo viên/lớp học được quy định tại Thông tư số 16/2007/TT-BGDĐT, ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác (đậu mùa khỉ, sốt xuất huyết, cúm mùa, tay chân miệng,...). Đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc xin phòng Covid-19, hoàn thành việc tiêm vắc xin mũi 2 cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi, tiêm các mũi bổ sung cho người từ 18 tuổi trở lên. Đầu tư, bổ sung trang thiết bị và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ y tế cho mạng lưới y tế cơ sở nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Thực hiện hiệu quả các chương trình y tế quốc gia; chú trọng công tác quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm và hành nghề y dược tư nhân. Đẩy mạnh các biện pháp nâng cao tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn, phấn đấu đến hết năm 2023, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân đạt trên 93,3%.

- Tiếp tục thực Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 08/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 56-KH/ThU ngày 11/3/2022 của Thành ủy về triển khai thực hiện chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc. Thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển văn hóa, con người gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về xây dựng văn hóa, nếp sống văn minh đô thị, đẩy mạnh phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”*, cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*. Quan tâm bổ sung cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa cho các khu dân cư, nhất là hội trường thôn, tổ dân phố, đồng thời tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao ở cơ sở; hỗ trợ việc bảo tồn, phát huy các giá

trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ các sự kiện chính trị, văn hóa trên địa bàn thành phố. Thực hiện chặt chẽ công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hoá, các dịch vụ kinh doanh văn hoá, các hoạt động quảng cáo ngoài trời.

- Thực hiện tốt Kế hoạch số 75-KH/ThU ngày 30/7/2018 của Thành uỷ về công tác chăm sóc người có công; giải quyết đầy đủ các chế độ, chính sách cho người nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định. Rà soát, thống kê, đánh giá lại tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các chương trình, kế hoạch giảm nghèo, phấn đấu đến hết năm 2023 số hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trên địa bàn giảm xuống còn dưới 150 hộ (*giảm ít nhất 48 hộ so với năm 2022*); số hộ cận nghèo còn khoảng 560 hộ (*giảm từ 37 - 40 hộ so với năm 2022*), làm cơ sở để thực hiện mục tiêu giảm nghèo theo định hướng tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI, kết thúc giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn thành phố cơ bản không còn hộ nghèo và hộ cận nghèo còn dưới 1%.

Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Phát huy hiệu quả của các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp, đào tạo nghề trên địa bàn để thực hiện chỉ tiêu giải quyết việc làm và nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 65%. Chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp chặt chẽ giải quyết các vướng mắc liên quan đến tranh chấp trong quan hệ sử dụng lao động tại các doanh nghiệp.

4. Về quốc phòng, an ninh:

- Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh; các văn bản, kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Tư lệnh Quân khu 7 và Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh về xây dựng lực lượng, xây dựng khu vực phòng thủ, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh của địa phương, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Tổ chức huấn luyện cho các đối tượng đúng, đủ nội dung theo chương trình trong năm, đảm bảo sát tình hình thực tế chiến đấu; chỉ đạo diễn tập chiến đấu phòng thủ cho cấp phường, xã đạt cho 03 đơn vị Phường II, xã Lộc Châu, xã Đại Lào. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác sẵn sàng chiến đấu, công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, tuyển sinh quân sự, chính sách cho người có công và chính sách hậu phương quân đội.

- Đẩy mạnh việc thực hiện Kế hoạch số 76, ngày 26/8/2022 của Thành uỷ về *xây dựng lực lượng công an nhân dân thành phố thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới*. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, giữ vững ổn định chính trị; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các ngành chức năng và Mặt trận, các đoàn thể trong thực hiện các nghị quyết liên tịch, tổ chức hiệu quả các phong trào trong nhân dân nhằm thực hiện tốt các mục tiêu về bảo vệ an ninh Tổ quốc, đẩy lùi các tệ nạn xã hội; giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến công tác dân tộc, tôn giáo, tranh

chấp, khiếu kiện phức tạp. Thực hiện đồng bộ các biện pháp ngăn ngừa, phát hiện, tấn công trấn áp các loại tội phạm, nhất là các loại tội phạm liên quan đến “*tín dụng đen*”, ma túy, tội phạm công nghệ cao, tội phạm có tổ chức... Thực hiện hiệu quả các giải pháp về kiểm chế tai nạn giao thông, phấn đấu giảm thiểu số vụ, số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do tai nạn giao thông gây ra. Quản lý chặt chẽ vật liệu nổ và thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy nổ.

- Tiếp tục thực hiện tốt Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị, nêu cao trách nhiệm trong công tác tiếp dân của người đứng đầu, nhất là người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, phường, xã. Thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết đơn thư, tập trung rà soát và giải quyết dứt điểm đối với một số vụ việc khiếu nại kéo dài. Chỉ đạo nắm bắt và xử lý kịp thời những vấn đề cấp thiết, gây bức xúc trong nhân dân; nâng cao hiệu quả công tác hoà giải ở cơ sở, giải quyết các vụ việc phát sinh ngay từ ban đầu, không để hình thành các điểm nóng trên địa bàn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị:

- Cùng cố khối đoàn kết, sự đồng thuận, siết chặt kỷ cương trong toàn Đảng bộ, trong các cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm các nguyên tắc sinh hoạt trong Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc; phân công phân nhiệm cụ thể, cá thể hóa trách nhiệm, tất cả mọi việc phải thực hiện theo Quy chế làm việc.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 33-KH/TU, ngày 25/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 59-KH/ThU, ngày 22/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy *thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*; Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Kế hoạch số 20-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các quy định về nêu gương.

Thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/2/2018 của Ban Bí thư về *đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới*; Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII “*Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”. Nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng; duy trì hiệu quả công tác nắm bắt dư luận xã hội, định hướng thông tin và phản bác các luận điệu xuyên tạc, chống các quan điểm sai trái, thù địch, những nhận thức lệch lạc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về *tăng cường củng cố xây dựng tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đảng viên trong giai đoạn mới*. Ổn định tư tưởng, nâng cao tính kỷ luật, tính chiến đấu trong đội ngũ đảng viên. Tiếp tục thực

hiện các giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt của chi bộ. Tổ chức rà soát, bổ sung quy hoạch, kiện toàn cán bộ chủ chốt các cấp. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ, đảng viên gắn với bố trí, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động và sử dụng cán bộ phù hợp với từng vị trí công tác. Thực hiện tốt các giải pháp về nâng cao chất lượng nguồn kết nạp đảng viên trên tinh thần Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư; quan tâm phát triển nguồn và kết nạp đảng viên tại các khu dân cư, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo và chủ các doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện tốt công tác rà soát, sàng lọc những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2020 của Ban Bí thư.

- Thực hiện hiệu quả chương trình kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng năm 2022; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát theo Điều 30 Điều lệ Đảng, công tác kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; tập trung kiểm tra các nội dung về trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, việc chấp hành các nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm. Kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm của cán bộ, đảng viên đảm bảo theo quy định của Đảng.

- Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các nhiệm vụ công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, đấu tranh phòng, chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng ngay tại các tổ chức đảng ở cơ sở; kiên quyết phát hiện, xử lý các trường hợp “tham nhũng vặt”, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân.

- Lãnh đạo đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và quyết định đối với những vấn đề quan trọng của HĐND thành phố. Thực hiện các giải pháp về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông”; có giải pháp hiệu quả để cải thiện các chỉ số cải cách hành chính của thành phố so với năm 2022. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý gắn với đẩy nhanh việc thực hiện Đề án xây dựng Bảo Lộc trở thành thành phố thông minh và kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn.

- Thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố Bảo Lộc, ban hành kèm theo quyết định 178-QĐ/ThU ngày 01/12/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy. Nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “dân vận khéo” xây dựng xã nông thôn mới, đô thị văn minh, phường phát triển toàn diện gắn với phong trào xây dựng “Khu dân cư kiểu mẫu”, “Khu dân cư tiêu biểu”. Tiếp tục thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương khóa XI và Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 24/8/2015 của Tỉnh ủy về “nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp”. Tăng cường công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp; chú trọng công tác tuyên truyền để nhân dân có đầy đủ thông tin, đồng thời hiểu và thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và nhà nước. Thực hiện

tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng”.

Phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại thành phố, trong giám sát, phản biện xã hội theo Quy chế 217-QĐ/TW và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quy định ban hành kèm theo Quyết định 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Công đoàn thành phố và Đại hội Hội Nông dân thành phố nhiệm kỳ 2023 - 2028.

PHẦN THỨ BA Tổ chức thực hiện

1. Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2023, làm động lực thúc đẩy thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ của cả giai đoạn 2021 - 2025, Hội đồng nhân dân thành phố kịp thời ban hành nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các chương trình, kế hoạch cụ thể để chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả.

2. Các tổ chức cơ sở đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thành phố tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết này và cụ thể hoá những nhiệm vụ năm 2023 của Đảng bộ thành phố thành các chương trình, kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và địa phương để tổ chức thực hiện.

3. Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy chủ động tham mưu cho Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết này.

4. Giao Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp với các tổ chức cơ sở đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn thành phố. /.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- UBND tỉnh Lâm Đồng (báo cáo),
- Thường trực Thành ủy,
- Thường trực HĐND, UBND thành phố,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các ban XD đảng và VP Thành ủy,
- UBMTTQ VN & các đoàn thể TP,
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- Lưu: VP.

T/M THÀNH ỦY

BÍ THƯ



Tôn Thiện Đồng